

Số: 02/2026/QĐCNTTLH

Tuyên Quang, ngày 05 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 51, 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của **chị Bàn Thị X và anh Nguyễn Xuân M.**

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày **04 tháng 12 năm 2025** về việc yêu cầu ly hôn của **chị Bàn Thị Xuân;**

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **19 tháng 12 năm 2025** về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: **Chị Bàn Thị X**, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn L, xã Đ, tỉnh Tuyên Quang; Căn cước công dân số 002184007xxx do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an cấp ngày 16/9/2024.

Người bị kiện: **Anh Nguyễn Xuân M**, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn M, xã B, tỉnh Tuyên Quang; Căn cước công dân số 002087009xxx do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an cấp ngày 25/6/2021.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định của khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **19 tháng 12 năm 2025** có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 12 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: **Chị Bàn Thị X và anh Nguyễn Xuân M** tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: **Giao cho anh** Nguyễn Xuân M là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Thị Trà M1, sinh ngày 05/4/2021 cho đến khi cháu M1 đủ 18 tuổi. Chị Bàn Thị X không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 5 – Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng THDS khu vực 5 - Tuyên Quang;
- **UBND xã Đồng Tâm, tỉnh Tuyên Quang;**
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đinh Hoàng Trung